

Số: /NQ-HĐND

Dầu Giây, ngày tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Dự kiến số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu HĐND xã
khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031**

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ DẦU GIÂY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ khoản 2, Điều 9 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Kế hoạch số 13 -KH/ĐU ngày 25/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về Lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Sau khi thống nhất với UBND xã và Ủy ban MTTQVN xã;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Dân số xã Dầu Giây theo dữ liệu dân cư quốc gia đến hết ngày 31/8/2025 là 71.897 người; căn cứ khoản 2, Điều 30 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; tổng số đại biểu HĐND xã khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031 là **28 đại biểu**.

Điều 2. Số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu HĐND xã khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031:

1. Số lượng: Căn cứ Khoản 3, Điều 58 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, số ứng cử viên là 47, bầu lấy 28 đại biểu.

2. Số Đơn vị bầu cử: 9 đơn vị, trong đó:

- 8 đơn vị bầu 3 đại biểu. Tổng số đại biểu được bầu: 24. Số ứng cử viên: $5 \times 8 = 40$ ứng cử viên.

- 1 đơn vị bầu 4 đại biểu. Tổng số đại biểu được bầu: 4. Số ứng cử viên: $7 \times 1 = 7$ ứng cử viên.

3. Cơ cấu: 28 đại biểu, 47 ứng cử viên trong đó:

- **Cơ quan Đảng:** 04 đại biểu, 06 ứng cử viên, cụ thể:

+ TTĐU: 02 đại biểu, 02 ứng cử viên;

+ Ủy ban Kiểm tra Đảng Ủy: 01 đại biểu, 02 ứng cử viên;

+ Ban Xây dựng Đảng: 01 đại biểu, 02 ứng cử viên.

- **Cơ quan Nhà nước:** 10 đại biểu, 14 ứng cử viên, cụ thể:

+ TT HĐND: 01 đại biểu (01 PCT), 01 ứng cử viên;

+ Ban HĐND xã: 02 đại biểu (phó 02 ban), 02 ứng cử viên;

+ UBND: 03 đại biểu (CT + 02 PCT), 03 ứng cử viên.

+ Các Phòng ban chuyên môn: 04 đại biểu, 08 ứng cử viên, trong đó phòng kinh tế, 02 ứng cử viên; phòng Văn hóa - Xã hội, 02 ứng cử viên; văn phòng HĐND - UBND, 02 ứng cử viên; Trung tâm phục vụ hành chính công, 02 ứng cử viên.

- **Lực lượng vũ trang:** 02 đại biểu, 04 ứng cử viên.

- **Ủy ban MTTQ và các đoàn thể:** 05 đại biểu, 10 ứng cử viên, cụ thể :

+ Ủy ban MTTQ : 01 đại biểu, 02 ứng cử viên;

+ Hội Liên hiệp Phụ nữ: 01 đại biểu, 02 ứng cử viên;

+ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: 01 đại biểu, 02 ứng cử viên;

+ Hội Nông dân: 01 đại biểu, 02 ứng cử viên;

+ Hội Cựu chiến binh: 01 đại biểu, 02 ứng cử viên.

- **Các ấp:** 04 đại biểu, 08 ứng cử viên.

- **Đại diện tôn giáo:** 01 đại biểu, 01 ứng cử viên.

- **Đại diện nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, doanh nghiệp:** 02 đại biểu (01 Nông dân SXG + 01 Doanh nghiệp), 04 ứng cử viên.

4. Cơ cấu yêu cầu theo Nghị Quyết số 107/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV:

+ **Người dân tộc thiểu số:** Tỷ lệ hợp lý, phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc của địa phương.

+ **Đại biểu nữ:** Ít nhất 35% trong danh sách chính thức ứng cử; phần đầu đạt tỷ lệ trúng cử 30%.

+ **Đại biểu Người ngoài Đảng:** Không dưới 10% trong danh sách chính thức ứng cử.

+ **Đại biểu trẻ tuổi** (dưới 40 tuổi): Không dưới 15% trong danh sách chính thức ứng cử.

+ **Đại biểu tái cử** : Không dưới 30%.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Ủy ban Bầu cử xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- Ủy ban Bầu cử xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Lưu: VT, HĐND.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**

Cao Tiến Sỹ

PHỤ LỤC
Dự kiến số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu HĐND xã
khóa II nhiệm kỳ 2026 - 2031
(kèm theo Nghị quyết số/NQ-HĐND ngày/11/2025
của Hội đồng nhân dân xã)

STT	Khối	Số ĐB	Số ứng cử	ƯCV Trẻ	ƯCV Nữ	ƯCV DT	ƯCV ngoài Đảng	ƯCV Tái cử	Ghi chú
1	Khối Đảng : - TTĐU - UBKT - Ban XDĐ	4 2 1 1	6 2 2 2		2 2			2 1	
2	Khối Nhà nước - TT.HĐND - TT. UBND - Phòng Kinh Tế - Phòng văn hóa xã hội. - Trung tâm phục vụ hành chính công - VP HĐND - UBND	10 3 3 1 1 1 1	14 3 3 2 2 2 2	1 1 1	1 1 1			3 2 1	
3	Khối LLVT: - Công an xã - Ban CHQS xã	2 1 1	4 2 2		1			1	
4	Khối Đoàn thể - MTTQ - TN - PN - ND - CCB	5 1 1 1 1 1	10 2 2 2 2 2	2 2	2 2	1		1 1	
5	Khối ấp	4	8	4	4	2		3	
6	Khối Tôn giáo	1	1				1	1	
7	Khối ND, SXKD	2	4		1		4		
	Tổng cộng	28	47	11	17	3	5	16	